ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 111 /KH-UBND	*Sơn La, ngày 28 tháng 04 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 78/2025/QH15 ngày 18/6/2025; Nghị định số 37/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc (viết tắt là Đề án 100);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 117/TTr-SKHCN ngày 17/4/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp về truy xuất nguồn gốc tạo giá trị sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm OCOP, nông sản đặc sản, sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Công khai, minh bạch các thông tin truy xuất nguồn gốc của sản phẩm, hàng hóa trên thị trường, tạo điều kiện để nhân dân, người tiêu dùng tham gia giám sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa thông qua Hệ thống truy xuất nguồn gốc, gắn hoạt động truy xuất nguồn gốc với chuyển đổi số và thương mại điện tử.

- Tạo lập cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc mang tính hệ thống, tăng cường tính giám sát, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, hàng hóa, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập. Góp phần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người tiêu dùng và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa.

2. Yêu cầu

Các nội dung triển khai phải đảm bảo phù hợp với Đề án 100, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; có sự tham gia của cơ quan, tổ chức hữu quan,

doanh nghiệp và cá nhân có liên quan. Đảm bảo tính đồng bộ kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia.

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung theo Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc bảo đảm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh Sơn La.

2. Phấn đấu 100% công chức *(cán bộ quản lý chuyên trách)* của các cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc và 100% thành viên hội đồng phân hạng và đánh giá sản phẩm OCOP các cấp được tập huấn, đào tạo kiến thức quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

3. Phấn đấu 100% Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh có nhu cầu trên địa bàn tỉnh được tập huấn, đào tạo kiến thức về triển khai, áp dụng và quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

4. Các sản phẩm, hàng hóa thuộc diện bắt buộc *(ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ KH&CN về phân loại nhóm sản phẩm hoá có nguy cơ cao, nguy cơ trung bình, nguy cơ thấp)* được hướng dẫn truy xuất nguồn gốc theo quy định pháp luật thực hiện truy xuất nguồn gốc đúng quy trình, đúng chuẩn.

5. Sản phẩm, hàng hoá đã được bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của tỉnh có nhu cầu và đủ điều kiện được hướng dẫn áp dụng truy xuất nguồn gốc. Trong đó, ít nhất 90% sản phẩm OCOP đạt 4 sao và 100% sản phẩm OCOP đạt 5 sao của tỉnh áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

6. Rà soát, thống kê và đánh giá được hiện trạng sản phẩm, hàng hoá đã thực hiện truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh làm cơ sở dữ liệu tích hợp vào Kho dữ liệu của tỉnh, bảo đảm kết nối và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyển đổi số của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn

- Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền các văn bản và quy định của pháp luật về quản lý; các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về truy xuất nguồn gốc và các tài liệu hướng dẫn, áp dụng.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về lợi ích, tầm quan trọng của hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để người tiêu dùng quan tâm, thay đổi nhận thức.

- Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo về truy xuất nguồn gốc, áp dụng các văn bản, quy định pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quốc tế và tài liệu hướng dẫn áp dụng truy xuất nguồn gốc cho các cơ quan và tổ chức, các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân có liên quan.

- Tuyên truyền phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tài liệu trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số để hướng dẫn doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, đơn vị cung cấp dịch vụ giải pháp trong việc xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

2. Truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa của tỉnh

- Rà soát, thống kê thực trạng sản phẩm, hàng hoá và nhu cầu áp dụng truy xuất nguồn gốc của các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh ưu tiên các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, các sản phẩm mang thương hiệu của tỉnh được truy xuất nguồn gốc.

- Vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh áp dụng truy xuất nguồn gốc, hệ thống truy xuất nguồn gốc phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế cho sản phẩm, hàng hóa. Cung cấp miễn phí các tiêu chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa có nhu cầu.

3. Áp dụng các công nghệ mới để nâng cao hiệu quả hoạt động truy xuất nguồn gốc

Hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ứng dụng công nghệ tiên tiến như Blockchain *(minh bạch dữ liệu)*, AI *(phân tích, dự báo)*, IoT *(giám sát chuỗi cung ứng)* trong truy xuất nguồn gốc nhằm bảo đảm minh bạch, phân tích dữ liệu và giám sát chuỗi cung ứng; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký áp dụng, cập nhật dữ liệu, cấp tài khoản, phê duyệt tem truy xuất nguồn gốc trên Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

4. Công tác quản lý nhà nước, hợp tác về truy xuất nguồn gốc

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh sản phẩm hàng hóa áp dụng truy xuất nguồn gốc. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về áp dụng truy xuất nguồn gốc.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức về truy xuất nguồn gốc.

- Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia *(Bộ Khoa học và Công nghệ)* trong công tác cập nhật dữ liệu sản phẩm, hàng hóa đã được truy xuất nguồn gốc của tỉnh với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của Quốc gia.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp Khoa học công nghệ, Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và được cấp hằng năm. Huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân và nguồn hợp pháp theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai Kế hoạch. Hàng năm trên cơ sở kế hoạch giai đoạn 2026-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt, chủ động xây dựng kế hoạch của ngành để triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn triển khai áp dụng và phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc gia về hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn thực hiện các văn bản, quy định của pháp luật nhằm hỗ trợ đăng ký mã số, mã vạch, duy trì, phát triển hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QR truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để áp dụng nền tảng truy xuất nguồn gốc dựa trên công nghệ blockchain vào hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

- Tổ chức quản lý, kiểm tra giám sát hoạt động áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng, phát triển chuỗi giá trị nông lâm thủy sản chủ lực, đặc sản của tỉnh gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm OCOP, sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành xây dựng, áp dụng truy xuất nguồn gốc gắn với sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với nhóm sản phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện cập nhật, chuẩn hóa và chia sẻ dữ liệu các sản phẩm, chuỗi sản xuất, thông tin truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh vào Kho dữ liệu của tỉnh, bảo đảm kết nối, tích hợp và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyển đổi số của tỉnh.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai truy xuất nguồn gốc đối với nhóm sản phẩm thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan

quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động truy xuất nguồn gốc đối với những sản phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền.

- Tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để tham gia thực hiện.

4. Sở Y tế

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc, đồng thời áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc bằng sử dụng mã số, mã vạch, QR code trên sản phẩm để truy xuất nguồn gốc thuốc chữa bệnh tại các cơ sở kinh doanh thuốc thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với nhóm sản phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao cho các đơn vị, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao dự toán kinh phí để đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo trong khả năng cân đối ngân sách địa phương.

6. Các sở, ngành liên quan

- Tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nội dung của Kế hoạch này đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để tham gia thực hiện.

- Tổ chức triển khai, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh thuộc ngành quản lý; đồng thời, thực hiện việc kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với nhóm sản phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

7. UBND các xã, phường

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn áp dụng truy xuất nguồn gốc, sử dụng mã số, mã vạch, QR code trên các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương; ưu tiên các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng tham gia các chuỗi liên kết.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn quản lý về: các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tài liệu hướng dẫn, áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Báo cáo kết quả hoạt động xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn quản lý định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

8. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Phối hợp với các sở, ngành tuyên truyền, phổ biến, vận động hợp tác xã, tổ hợp tác và liên hiệp hợp tác xã ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác và liên hiệp hợp tác xã ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

9. Chế độ báo cáo

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, các đơn vị có liên quan báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2026-2030. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện "Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc" trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2021-2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Khoa học và Công nghệ)* để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Sơn La;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Đức Anh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trung Chiến